

BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG BẠO HÀNH TRẺ EM TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

Nguyễn Thị Thanh

Trưởng MN Thực hành Hoa Sen

Trưởng CĐSP Trung ương

Email: thanhtw76@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết trình bày về thực trạng bạo hành trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non trong những năm gần đây và xác định nguyên nhân dẫn đến bạo hành trẻ em, ảnh hưởng của bạo hành trẻ em tới sự phát triển thể chất, tâm lý, tính cách, nhân cách của trẻ và tìm ra giải pháp mà các cơ quan quản lý, nhà trường, giáo viên, phụ huynh và xã hội cần thực hiện đồng bộ để có biện pháp phòng chống bạo hành trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non.

Từ khóa: Bạo hành trẻ em, giáo viên, phụ huynh, cơ sở giáo dục mầm non, nguyên nhân, ảnh hưởng, giải pháp.

Nhận bài ngày: 10/12/2020; **Phản biện:** 20/12/2020; **Duyệt đăng:** 25/12/2020.

1. Đặt vấn đề

Bạo hành trẻ em (BHTE) ở các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) là những hành vi ứng xử tiêu cực, thô bạo với trẻ em trong những tình huống vượt quá khả năng ứng phó của người chăm sóc, nuôi dưỡng, gây tổn thương về mặt thể chất và tâm lý cho trẻ. Đây là vấn đề mà Đảng và Nhà ta rất quan tâm, hiện nay nó đang trở thành một trong những vấn đề bức xúc của giáo dục nước ta. Những năm gần đây, vấn đề BHTE xảy ra ở một số nơi để lại những hậu quả đáng buồn cho những người làm công tác GDMN và cho xã hội. Các vụ bạo hành xảy ra ở các cơ sở mầm non (CSMN) với các loại khác nhau, các mức độ khác nhau; từ bạo hành tinh thần (mắng, đe dọa, dọa dẫm) đến bạo hành thể chất (đánh đập, cấu véo). Bạo hành không chỉ xảy ra ở những GV mới ra trường mà cả những GV công tác lâu năm, GV đang làm việc ở các trường công lập mà cả GV làm việc ở các trường dân lập, tư thục. Điều đó, phản ánh thực trạng một vấn đề mà ngành giáo dục cần nghiên cứu tìm hướng giải quyết để tìm ra giải pháp nói không với BHTE trong các cơ sở GDMN Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Nguyên nhân dẫn đến bạo hành trẻ em tại các cơ sở GDMN

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến BHTE ở các cơ sở GDMN nhưng có thể kể đến một số nguyên nhân như sau:

Ngân sách nhà nước không đủ nguồn lực để chi

cho việc đầu tư xây dựng hệ thống trường học dành cho lứa tuổi mầm non, dẫn đến sự quá tải của khối các trường mầm non công lập. Nhiều nhóm lớp, trường mầm non tư thục mở ra để đáp ứng trẻ mầm non được đến trường. Một số cơ sở làm rất tốt. Bên cạnh đó, có một số cơ sở còn nhiều kẻ hở trong tuyển dụng GV đạo đức kém và trình độ chuyên môn chưa tốt, buông lỏng quản lý, cơ sở vật chất không đảm bảo dẫn đến tạo áp lực cho giáo viên.

Ở một số nơi do yếu tố chủ quan và khách quan, kinh tế phát triển mức thấp, đời sống người dân gặp khó khăn, một số nơi vùng sâu, vùng xa còn nhiều đồng bào vùng dân tộc thiểu số. Nên việc quan tâm đến giáo dục mầm non còn khó khăn: cơ sở vật chất không đảm bảo, đồ dùng dạy học, đồ chơi thiếu thốn... áp lực nhiều đối với giáo viên...

Do áp lực công việc GVMN thường làm việc từ 5h đến 17h, thậm chí 18h mỗi ngày với nhiều trẻ, đến tối về nhà lại phải lo cho gia đình, con cái của họ. Công việc áp lực, đồng lương lại thấp, lâu ngày dẫn đến sự căng thẳng. Có GV do ức chế tinh thần nên dẫn đến BHTE.

Quá tải sĩ số trẻ/ lớp/ giáo viên. Ở một số lớp thành phố lớn có những lớp học lên đến 70 - 80 cháu/ lớp, cùng với đó là diện tích phòng, nhóm, lớp, khuôn viên chật hẹp dẫn đến không đủ diện tích cho trẻ hoạt động, gây khó khăn cho giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ.

GVMN chưa được bồi dưỡng, tập huấn về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật mà trong

lớp có trẻ khuyết tật. Hàng ngày, cháu có rất nhiều hành vi lệch chuẩn như: phá đồ, đánh bạn, tăng động, tự hành hạ bản thân, cộng thêm khối lượng công việc của lớp hàng ngày phải hoàn thành... gây áp lực cho GV dẫn đến BHTE...

Một số cha mẹ khi đưa con đến lớp đưa ra những yêu cầu mang tính định lượng rất cao. Ví dụ “con tôi phải tăng cân, con tôi phải ăn được nhiều, con tôi phải học giỏi, con tôi phải sạch sẽ, gọn gàng...”

2.2. Ảnh hưởng của BHTE đến trẻ mầm non

Các vụ HBTE ảnh hưởng trực tiếp không tốt cho trẻ em về thể chất, tâm lí, tính cách, nhân cách của trẻ cụ thể như sau:

* **Ảnh hưởng đối với sự phát triển thể chất:** Khi các cháu bị bạo hành thường có những vết thâm tím, tổn thương thực thể để lại hậu quả lâu dài, dai dẳng đối với trẻ. Một số trường hợp ảnh hưởng ngay cả khi các em bước vào giai đoạn trưởng thành và còn tiếp tục để lại hệ lụy. Gây ra cho trẻ sự đau đớn về thể xác, sự mặc cảm tự ti, trầm cảm, sức khỏe thể chất yếu kém và rối loạn căng thẳng sau sang chấn tâm lý.

* **Ảnh hưởng đến tâm lí:** Gây ra cho trẻ cảm giác sợ hãi khi đến lớp học, từ đó xuất hiện những dấu hiệu trầm cảm, lo âu, sợ sệt, mất tự tin, lo lắng, trầm cảm, sức khỏe kém, sợ không dám đến trường, mất niềm tin vào người khác.

* **Ảnh hưởng đến tính cách:** Khi bị bạo hành trẻ có phản ứng chống đối hoặc phòng vệ, khiến trẻ phát triển tính chống đối, ngang bướng, lảm lì, ít nói, mất tự tin. Đặc biệt nguy hiểm là trẻ có thể bắt chước các cô và từ đó, phát triển tính bạo lực sau này.

* **Ảnh hưởng đến nhân cách:** Khi bị bạo hành về thể chất và tinh thần sẽ khiến trẻ mất tự tin, sang chấn tâm lý, dẫn đến ám sợ xã hội, sợ đám đông, không dám giao lưu, cơ thể để lại di chứng ảnh hưởng không tốt đến sự hình thành và phát triển nhân cách.

2.3. Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bảo vệ trẻ em và phòng, chống bạo hành trẻ em

* **Công ước quốc tế quyền trẻ em năm 1990.** mục 1, Điều 19 cũng đã chỉ ra tất cả các hình thức bạo lực về thể chất hoặc tinh thần, bị thương tổn hay lạm dụng, bị bỏ mặc hoặc sao nhãng việc chăm sóc, bị ngược đãi. Tại mục 2, điều 19 đưa ra những biện pháp bảo vệ trẻ em như thành lập những chương trình xã hội nhằm dành sự hỗ trợ cần thiết cho trẻ em và cho những người chăm sóc trẻ em, cũng như các hình thức phòng ngừa khác và xác định, báo cáo, chuyển cấp, điều tra xử lý và tiến hành những bước tiếp theo trong các trường hợp ngược đãi trẻ em như đã mô tả

trước đây và nếu thích hợp cho việc tham gia của pháp luật [4].

* **Quyết định số 856/QĐ-TTg** về việc thành lập Ủy ban quốc gia về trẻ em và nhiều chương trình, kế hoạch của các địa phương. Ủy ban có 5 nhiệm vụ cơ bản, trong đó nhiệm vụ số 2 và số 4 có liên quan đến “thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em”. Ủy ban quốc gia về trẻ em sẽ có các hành động cụ thể để thúc đẩy sự tham gia mạnh mẽ hơn nữa của các ngành, các cấp và toàn xã hội trong vấn đề chung tay một cách đầy trách nhiệm và tích cực hành động thực hiện Tuyên bố của Hội nghị Thượng đỉnh thế giới “Về sự sống còn, bảo vệ và phát triển trẻ em” (năm 1990) và Tuyên bố của Đại hội đồng Liên hợp quốc về “Một thế giới phù hợp với trẻ em” (năm 2002), để hướng đến mục đích cuối cùng là tất cả trẻ em có được tuổi thơ tươi vui, tốt đẹp nhất [4].

* **Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam 2013.** Cụ thể quy định trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em (Điều 37) [5].

* **Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em 2005.** Điều 4 “Trẻ em, không phân biệt gái, trai, con trong gia đình, con ngoài gia đình, con đẻ, con nuôi, con riêng, con chung; không phân biệt dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, chính kiến của cha mẹ hoặc người giám hộ, đều được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, được hưởng các quyền theo quy định của pháp luật” tại khoản 2, điều 6 của luật cũng quy định “Mọi hành vi vi phạm quyền của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển bình thường của trẻ em đều bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật” [8].

* **Luật Giáo dục 2009** cũng đã có quy định trong các điều khoản áp dụng với việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi với mục tiêu giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một (Điều 22, mục I, chương II). Luật Giáo dục đã có những điều khoản quy định nhằm tăng tính trách nhiệm và bảo vệ quyền trẻ em của GV, gia đình, cộng đồng xã hội và các cơ quan quản lý nhà nước trong hệ thống giáo dục quốc dân (khoản 1, Điều 72) quy định trách nhiệm của nhà trường, gia đình, cha mẹ, người giám hộ, các tổ chức xã hội, cộng đồng trong việc phối hợp để thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục, góp phần đảm bảo quyền lợi của trẻ em về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, vui chơi, giải trí (Điều 93, 94, 95,97) [9].

* **Bộ luật hình sự năm 2017,** quy định về tội phạm và hình phạt (điều 134, điều 140, điều 185) “Người nào cố ý

gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”; tại Điều 185 quy định “Người nào đối xử tồi tệ hoặc có hành vi bạo lực xâm phạm thân thể ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu hoặc người có công nuôi dưỡng mình thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm; Tội hành hạ người khác cũng được quy định tại Điều 140 “Người nào đối xử tàn ác hoặc làm nhục người lệ thuộc mình nếu không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 185 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”. Đồng thời vấn đề an ninh, an toàn trong trường học cũng đã được Luật giáo dục năm 2005 sửa đổi năm 2009 quy định xử lý với những vi phạm liên quan trực tiếp tới vấn đề an ninh, an toàn trong trường học và 1 điều khoản chương V quy định quyền và chính sách đối với trẻ em tại các cơ sở GDMN (điều 84, mục 1, chương V) [1].

* *Điều lệ Trường mầm non*, Bộ GD&ĐT ban hành Quyết định Số: 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015. Trong chương 4, khoản 1, điều 35 quy định nhiệm vụ của GV “Bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của trẻ em trong thời gian trẻ em ở nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập”; khoản 3. “... Gương mẫu, thương yêu trẻ em, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ em; Bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em...”. Cũng trong chương 4, Điều 36 khoản 3 liên quan đến nhiệm vụ của nhân viên trong các cơ sở GDMN: “Bảo đảm an toàn cho trẻ trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ”. Điều 40: GVMN và nhân viên trong các cơ sở GDMN “Không được xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em; Đối xử không công bằng đối với trẻ em; Bớt xén khẩu phần ăn của trẻ em”[3].

* *Chuẩn nghề nghiệp GVMN năm 2018*: Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 quy định Chuẩn nghề nghiệp GVMN. Điều 6 Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục, tiêu chí 9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Cụ thể 3 mức là: a) Mức đạt: Thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em; thực hiện nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường; b) Mức khá: Chủ động phát hiện, phản ánh kịp thời, đề xuất và thực hiện các biện pháp ngăn ngừa

nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, chấn chỉnh các hành vi vi phạm nội quy, quy tắc ứng xử trong nhà trường; c) Mức tốt: Chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc tổ chức xây dựng môi trường vật chất và môi trường văn hóa, xã hội đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện đối với trẻ em [10].

* *Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN*. Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 đã đưa việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh không bạo lực đối với trẻ em tại điều 6, Tiêu chí 14. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường. Cụ thể đưa ra 3 mức sau: a) Mức đạt: Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của nhà trường về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; b) Mức khá: Có giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi bạo lực học đường, vi phạm quy định về trường học an toàn; c) Mức tốt: Hỗ trợ cán bộ quản lý cơ sở GDMN về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường [11].

2.4. Giải pháp phòng chống Bạo hành trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non

2.4.1. Đối với các cấp quản lý từ Trung ương đến địa phương

Ban hành, rà soát các văn bản xác định trách nhiệm của giáo viên, gia đình, xã hội, cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

Nâng cao nhận thức về đạo đức nghề nghiệp, chú trọng bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho giáo viên mầm non (GVMN). Ngành giáo dục cần có những giải pháp giải tỏa sức ép đối với GVMN như: loại bỏ bệnh thành tích trong giáo dục; có biện pháp nâng cao thu nhập, cải thiện tiền lương và chính sách ưu đãi với GVMN.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ GVMN về xử lý các tình huống trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Khuyến khích các trường mầm non giảm bớt áp lực học tập để trẻ vui vẻ tham gia vào các hoạt động học hàng ngày. Khuyến khích GV thiết kế các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, làm thế nào để tránh những tình huống bạo lực với trẻ mầm non.

Nghiên cứu xây dựng tài liệu hỗ trợ GV, cán bộ quản lý về ngăn chặn BHTE. Quy trình và Kỹ năng xử lý các tình huống nghi/vi phạm vấn đề an toàn, trong các cơ sở GDMN.

Quản lý chặt chẽ hơn nữa hoạt động của các trường, nhóm lớp tư thục. Và kiên quyết giải thể những trường, nhóm lớp không đủ điều kiện theo các quy định của ngành

về diện tích lớp học/ số trẻ, số GV/ số trẻ và các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy, chất lượng GV...

Nâng cao yêu cầu đối với đào tạo GVMN trong các trường Trung cấp, cao đẳng, đại học về các mặt: đạo đức nghề nghiệp, kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề. Tăng cường thời gian thực hành trên trẻ ở các lứa tuổi tại các cơ sở GDMN.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, kiểm định chất lượng GDMN. Bên cạnh kiểm định đánh giá và kết hợp tư vấn, hướng dẫn để các trường mầm non làm tốt hơn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra nề nếp, kỷ cương trường học; xử lý nghiêm các GV, nhân viên, người lao động có hành vi bạo lực, xâm hại thể chất, tinh thần đối với trẻ em và người đứng đầu cơ sở giáo dục để xảy ra các vụ việc vi phạm.

Xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo hành trẻ em.

2.4.2. Đối với Nhà trường (cơ sở GDMN)

Cần chú trọng khâu tuyển chọn GV làm việc tại các cơ sở GDMN. Tuyển chọn GVMN phải là một người có trình độ chuyên môn, kỹ năng theo chuẩn nghề nghiệp và phẩm chất đạo đức tốt để có thể “trụ” được với nghề. Nếu không yêu trẻ, yêu công việc, sẽ gây ra hệ lụy đáng tiếc.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử tới cán bộ quản lý, GV, nhân viên, người lao động trong Nhà trường, nâng cao đạo đức nhà giáo, nói không với BHTE.

Xây dựng môi trường làm việc tích cực, không tạo áp lực cho GV, có biện pháp nâng cao thu nhập cho GV để GV yêu nghề, gắn bó với nghề.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc GV làm đúng chức năng của mình. Quản lý và thực hiện hiệu quả các hoạt động phòng và chống BHTE tại các cơ sở GDMN. Khuyến khích GV nói không với BHTE trong Nhà trường.

Ban giám hiệu, công đoàn Nhà trường nên đi sâu, sát vào đời sống của GV, nắm bắt được những vấn đề ở trường và cả những thông tin về hoàn cảnh gia đình để có giải pháp ngăn chặn, phòng chống bạo hành có thể xảy ra.

Xây dựng hệ thống trao đổi thông tin giữa gia đình và nhà trường để các phụ huynh yên tâm gửi con.

Tạo điều kiện về tài chính và thời gian cho GV tham gia những khóa học chuyên sâu, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và cập nhật thông tin về phòng chống BHTE.

2.4.3. Đối với giáo viên mầm non

GV đã xác định lựa chọn nghề hãy yêu nghề, nuôi

dạy - chăm sóc trẻ bằng cái tâm của người mẹ đối với con, yêu thương trẻ như con của mình. Hãy học nghề một cách nghiêm túc để xứng đáng là một kỹ sư tâm hồn trước khi hành nghề.

Tự rèn luyện và bồi dưỡng kỹ năng kiểm soát tâm lý, kiềm chế khi nóng giận; chú trọng bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho nhân viên, giáo viên mầm non (GVMN).

Trong quá trình làm việc nếu cảm thấy quá tải, căng thẳng nên trao đổi ngay với đồng nghiệp, các cấp quản lý để tìm hướng giải quyết.

Thường xuyên trao đổi, liên lạc, thông tin với Phụ huynh để phụ huynh hiểu con của mình, hướng dẫn phụ huynh cách chăm sóc - giáo dục trẻ tại nhà, để phụ huynh không tạo áp lực cho GV.

2.4.4. Đối với Phụ huynh

Khi chọn trường cho con, cha mẹ nên, tìm hiểu kỹ về cơ sở vật chất, chương trình học và hoạt động ngoại khóa của Nhà trường, về chuyên môn nghiệp vụ của GV sẽ dạy con mình. Đặt niềm tin vào Nhà trường và các cô giáo.

Phụ huynh không nên tạo áp lực cho GV, đặc biệt khi mới đi học trẻ có thể sẽ bị ồm, bị sút cân do thay đổi môi trường sống và giờ giấc sinh hoạt. Do đó, cha mẹ hãy cho con và các cô có thời gian để thích nghi. Đừng quá chú trọng đến việc tăng cân của con mà gây áp lực với nhà trường, để đến nỗi cô phải ép con ăn bằng mọi giá. Khả năng tiếp thu của mỗi trẻ là khác nhau, phụ huynh không nên so sánh, yêu cầu GV dạy con học bằng bạn.

Khi gửi con đến lớp nếu con có dấu hiệu bất thường: Tự kỷ, tăng động, trí tuệ... nên trao đổi thẳng thắn với GV, cùng hợp tác với GV để giúp con học hòa nhập và tiến bộ.

2.4.5. Đối với cộng đồng

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, tổ chức xã hội trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nói không với BHTE trong các cơ sở GDMN.

Tăng cường các hoạt động tư vấn về lĩnh vực pháp luật, các dịch vụ xã hội, y tế, sức khỏe tâm thần, giáo dục... tại các trường học và các hoạt động giáo dục hướng vào việc giảm bạo lực học đường và tăng cơ hội cho phát triển sức khỏe của học sinh trong cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác truyền thông nói không với BHTE tại các cơ sở GDMN.

Tuyên truyền, quản lý, thực hiện đầu mối thông tin, thông báo, tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; chủ động thông báo, phối hợp với Tổng đài điện thoại

quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) trong việc tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị bạo hành.

3. Kết luận

Như vậy, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm đến vấn đề nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và đã đề ra những quy định rõ ràng, Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam 2013, Luật Giáo dục 2005 sửa đổi 2009, Bộ Luật Hình sự 2017, Luật Trẻ em 2017, Nghị định 56/2017/NĐ-CP, Chỉ thị 18/CT-TTg, Chuẩn nghề nghiệp GVMN, Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 26/BGDĐT/2018... đã có các quy định về phòng chống BHTE mầm non cụ thể đối với cán bộ quản lý và GV, đồng thời cũng đã đưa ra các quy định xử lý với những vi phạm liên quan trực tiếp tới vấn đề BHTE. Để nói không với BHTE tại các cơ sở GDMN thì tất cả mọi người đều vào cuộc, cùng chung tay nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; cả gia đình - nhà trường - xã hội cần chú trọng thực hiện đồng bộ những giải pháp trên. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ luật Hình sự, 2017, số 01/VBHN-VPQH của Văn phòng Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- [2]. Cục Trẻ em - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Tổng hợp số liệu các bộ, ngành, địa phương, năm 2018.
- [3]. Điều lệ Trường mầm non, Bộ GD&ĐT ban hành Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015.
- [4]. Công ước Quốc tế quyền trẻ em, 1990, Đại hội đồng Liên Hợp quốc.
- [5]. Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam, 2013, của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- [6]. Luật Bình đẳng giới của Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 10 số 73/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006
- [7]. Luật Hôn nhân và Gia đình, 2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- [8]. Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, 2004 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- [9]. Luật Giáo dục, 2009 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- [10]. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018. Chuẩn nghề nghiệp GVMN.
- [11]. Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018. Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN.

Measures to prevent child violence at preschool education institutions

Nguyen Thi Thanh

Lotus Practice Kindergarten Central Vocational College

Email: thanhtw76@gmail.com

Abstract: The article presents the situation of child violence at preschool in recent years and identifies the causes of child violence; the impact of violence on the child's physical, psychological, and personality development; and the proposed solutions that management agencies, schools, teachers, parents and society need to synchronously implement in order to prevent child violence at preschool education institutions.

Keywords: Child violence, teachers, parents, preschool, causes, impact, solution.